

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Anh văn chuyên ngành Thú y (English for Veterinary Medicine)

- Mã số học phần: NNY603
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

Khoa/Viện/Trung tâm/Bộ môn: Bộ môn Thú Y – Khoa Nông nghiệp

3. Điều kiện tiên quyết:

- Điều kiện tiên quyết:
- Điều kiện song hành:

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	<p>Kiến thức/thuật ngữ chuyên ngành Thú y trong các lĩnh vực như: bệnh truyền nhiễm, bệnh sản khoa, bệnh ký sinh trên gia súc, gia cầm, bệnh nội ngoại khoa, dược lý Thú y, chẩn đoán, xét nghiệm.</p> <p>Phân tích cấu trúc của bài đọc hiểu trong sách chuyên khảo, bài báo khoa học.</p>	6.1.3
4.2	<p>Khả năng nhận dạng, hiểu được các thuật ngữ chuyên ngành Thú y</p> <p>Vận dụng những thuật ngữ chuyên ngành trong viết bài chuyên khảo, bài báo khoa học lĩnh vực thú y.</p> <p>Soạn thảo một bài báo cáo chuyên đề lĩnh vực Thú y và trình bày được bài báo cáo.</p>	6.2.1
4.3	Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc, làm việc nhóm và thuyết trình.	6.2.2
4.4	Thái độ tích cực trong học tập, nghiên cứu; ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; trách nhiệm công dân, thái độ phục vụ xã hội.	6.3

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Vận dụng thuật ngữ chuyên ngành Thú y trong nói, viết,	4.1	6.1.3

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	đọc tài liệu tiếng anh chuyên ngành Thú y		
CO2	Phân tích cấu trúc của bài đọc hiểu trong sách chuyên khảo, bài báo khoa học.	4.1	6.1.3
	Kỹ năng		
CO3	Kỹ năng tra các tài liệu chuyên ngành và trình bày luận án cao học.	4.2	6.2.1a
CO4	Đọc, viết và giao tiếp/báo cáo được bằng tiếng anh sử dụng những thuật ngữ chuyên ngành Thú y	4.2	6.2.1a
CO5	Kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc, làm việc nhóm và thuyết trình hiệu quả, khoa học	4.3	6.2.1b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO6	Tự học và tự nghiên cứu	4.4	6.3
CO7	Tích cực trong học tập, nghiên cứu; ý thức, trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp; trách nhiệm công dân, thái độ phục vụ xã hội.	4.4	6.3

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học viên tham gia học phần sẽ được cung cấp những kiến thức/ thuật ngữ chuyên môn chuyên ngành Thú Y như sau: Bệnh truyền nhiễm, bệnh sản khoa, bệnh ký sinh trên gia súc, gia cầm, bệnh nội ngoại khoa, dược lý Thú y. Ngoài ra học phần anh văn chuyên ngành còn phát triển kỹ năng đọc hiểu, viết và báo cáo khoa học chuyên ngành Thú y.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1	Tổng quan môn học	4	CO1-2, CO5-7
	Cấu trúc một thuật ngữ chuyên môn		
	Những thuật ngữ chuyên môn cơ thể, sinh lý, miễn dịch, dịch tễ, nghiên cứu khoa học,...		
Chương 2	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm	5	CO1-7
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm gia súc		
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm gia cầm		
Chương 3	Thuật ngữ chuyên môn sản khoa – Bệnh sản khoa	4	CO1-7
	Thuật ngữ chuyên môn sản khoa		
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh sản khoa		
Chương 4	Thuật ngữ chuyên môn bệnh ký sinh trùng	4	CO1-7
	Thuật ngữ chuyên môn nội ký sinh trùng		

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
	Thuật ngữ chuyên môn ngoại ký sinh trùng		
Chương 5	Thuật ngữ chuyên môn bệnh nội – ngoại khoa	4	CO1-7
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh nội khoa		
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh ngoại khoa		
Chương 6	Thuật ngữ chuyên môn dược lý thú y	5	CO1-7
Chương 7	Thuật ngữ chuyên môn sử dụng trong chẩn đoán, xét nghiệm	4	CO1-7

7.2. Thực hành

8. Phương pháp giảng dạy:

- Kết hợp giữa thuyết trình, xử lý tình huống, báo cáo chuyên đề.

9. Nhiệm vụ của học viên:

Học viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham khảo những tài liệu đã được giới thiệu; làm và báo cáo chuyên đề đã được phân công; thảo luận nhóm.
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của học viên:

10.1. Cách đánh giá

Học viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm chuyên cần	Số tiết tham dự học 24/tổng số 30 tiết	10%	CO1-7
2	Điểm bài tập nhóm	- Báo cáo - Được nhóm xác nhận có tham gia	20%	CO1-7
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm (45 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	70%	CO1-7

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình anh văn chuyên ngành thú y (English for	

Veterinary Medicine)/Nguyễn Phúc Khánh, Trần Ngọc Bích, Huỳnh Kim Diệu-Nxb Đại học Cần Thơ - 2019	
[2] An illustrated guide to veterinary medical terminology. Delmar Cengage learning (3rd edition); USA. Romich J. - 2009.	
[3] Black's veterinary dictionary (21th edition). A & C Black, London Boden E. - 2005.	

12. Hướng dẫn học viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuy ết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của học viên
	Tổng quan môn học	4		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Cấu trúc một thuật ngữ chuyên môn			
	Những thuật ngữ chuyên môn cơ thể, sinh lý, miễn dịch, dịch tễ, nghiên cứu khoa học,...			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm	5		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm gia súc			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh truyền nhiễm gia cầm			
	Thuật ngữ chuyên môn sản khoa – Bệnh sản khoa	4		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Thuật ngữ chuyên môn sản khoa			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh sản khoa			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh ký sinh trùng	4		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Thuật ngữ chuyên môn nội ký sinh trùng			
	Thuật ngữ chuyên môn ngoại ký sinh trùng			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh nội – ngoại khoa	4		Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh nội khoa			
	Thuật ngữ chuyên môn bệnh ngoại khoa			

	Thuật ngữ chuyên môn dược lý thú y	5	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y
	Thuật ngữ chuyên môn sử dụng trong chẩn đoán, xét nghiệm	4	Nghiên cứu trước: + Tài liệu [1], [2], [3] + Tài liệu khác liên quan đến ngành thú y

Cần Thơ, ngày 19 tháng 10 năm 2020

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

Nguyễn Phúc Khánh

